

Số: 308 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024
của Chính phủ và tình hình kinh tế - xã hội tháng 11, 11 tháng và
nhiệm vụ trọng tâm tháng 12 năm 2024 của tỉnh Quảng Ngãi**

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ, triển khai thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công đối với tất cả các dự án đã được giao vốn năm 2024¹; quản lý chặt chẽ các nguồn thu, tích cực tăng thu ngân sách nhà nước; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh; tập trung giải quyết công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, có biện pháp bình ổn giá cả thị trường; đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; chủ động rà soát, tháo gỡ các vướng mắc cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh chuyển đổi số, đẩy nhanh lộ trình thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tăng cường xử lý thủ tục hành chính trên nền tảng trực tuyến; kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2024 và xây dựng chương trình công tác trọng tâm năm 2025.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG - AN NINH THÁNG 11, 11 THÁNG NĂM 2024

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 11 ước tăng 1,78% so với tháng trước²; tăng 12,02% so với tháng cùng kỳ³. Lũy kế 11 tháng năm 2024, Chỉ

¹ UBND tỉnh thành lập 03 Tổ công tác đôn đốc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 tại Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 31/10/2024.

² Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 1,24%; sản xuất và phân phối điện tăng 26,43%; cung cấp nước và quản lý rác thải tăng 6,85%; khai khoáng giảm 7,89%.

³ Tất cả các ngành cấp I đều có sự gia tăng chỉ số sản xuất công nghiệp, cụ thể: Ngành khai khoáng tăng 100,81%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 11,76%; sản xuất và phân phối điện tăng 6,72%; cung cấp nước, hoạt động quản lý, xử lý rác thải, nước thải tăng 79,72%.

số sản xuất toàn ngành công nghiệp ước giảm 0,77% so với cùng kỳ năm trước. Một số sản phẩm tăng khá so với cùng kỳ, như: Thép ước tăng 20,28%; giày da các loại ước tăng 25,49%; sợi ước tăng 32,4%; điện thương phẩm ước tăng 12,63%; thủy sản chế biến ước tăng 2,3%; sữa các loại ước tăng 5,5%; bia các loại ước tăng 7,6%; tinh bột mì ước tăng 5,1%; nước máy thương phẩm ước tăng 9,1%;... Bên cạnh đó, một số sản phẩm giảm: Sản phẩm lọc dầu ước giảm 11,28%; cuộn cảm ước giảm 7,72%; cấu kiện làm sẵn cho xây dựng ước giảm 70,87%; điện sản xuất ước giảm 15,01%...

b) Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

- Nông nghiệp:

+ *Về trồng trọt*: Sản xuất nông nghiệp trong tháng tập trung chủ yếu vào thu hoạch lúa mùa; chăm sóc và thu hoạch ngô, các loại cây rau, đậu và cây công nghiệp ngắn ngày; diện tích lúa mùa ước đạt 1.293,2 ha, tăng 1,1% so với cùng thời điểm năm trước, năng suất 21,75 tạ/ha, tăng 1,2%; diện tích ngô ước đạt 1.035,1 ha, giảm 0,6%, năng suất 47,7 tạ/ha, giảm 0,5%; diện tích sắn ước đạt 13.091,4 ha, giảm 0,1%, năng suất 178,5 tạ/ha, tăng 1,8 tạ/ha; diện tích rau các loại ước đạt 2.344,8 ha, giảm 1,2%, năng suất chung 155,3 tạ/ha, tăng 2,3%.

+ *Về chăn nuôi*: Ước tính đến cuối tháng 11, đàn trâu 66.128 con, giảm 1,8%; đàn bò 271.819 con, giảm 1,7%; đàn lợn 380.483 con, giảm 2,4%; đàn gia cầm 6.073,78 ngàn con, giảm 1,1%. Tình hình dịch bệnh viêm da nổi cục ở trâu, bò, dịch tả lợn châu phi đã được kiểm soát, không phát sinh ổ dịch mới; các bệnh thông thường như tụ huyết trùng, phó thương hàn, tiêu chảy ở vật nuôi xảy ra rải rác, nhỏ lẻ tại các địa phương trong tỉnh đã được bao vây dập tắt không để lây lan diện rộng.

- *Lâm nghiệp*: Trong tháng 11, mưa nhiều nên người dân tích cực trồng mới rừng trên những diện tích keo đã khai thác, ước đạt 3.426,5 ha, tăng 4,94% so với cùng kỳ; tính chung 11 tháng, diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 26.496,8 ha, tăng 8,54%. Sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước giảm 5,02% so với cùng kỳ, tính chung 11 tháng, tăng 11,28%. Trong tháng, đã tổ chức 78 đợt truy quét, 57 đợt kiểm tra, 272 đợt tuần tra quản lý bảo vệ rừng; phát hiện 10 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; thu nộp ngân sách 186,2 triệu đồng. Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức 678 đợt truy quét; 678 đợt kiểm tra; 2.861 đợt tuần tra quản lý bảo vệ rừng; phát hiện 141 vụ vi phạm; thu nộp ngân sách 1.430 triệu đồng.

- *Thủy sản*: Sản lượng thủy sản trong tháng 11 ước đạt 15.850,32 tấn, tăng 2,4% so với tháng cùng kỳ⁴ năm trước. Lũy kế 11 tháng, sản lượng thủy sản đạt 271.886,61 tấn, tăng 1,7% so với cùng kỳ năm trước; trong đó: Sản lượng khai thác ước đạt 263.421,53 tấn, tăng 1,8%, sản lượng nuôi trồng ước

⁴ Trong đó: Sản lượng khai thác tăng 1,4%; sản lượng nuôi trồng tăng 14,4%.

đạt 8.465,08 tấn, giảm 2,2%.

c) Thương mại và dịch vụ

- Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 năm 2024 tăng 0,34% so với tháng trước, tăng 2,67% so với tháng cùng kỳ năm trước. Bình quân 11 tháng CPI tăng 3,07% so với cùng kỳ năm trước.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 11 ước đạt 6.550,3 tỷ đồng, tăng 1,48% so với tháng trước và tăng 7,81% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng ước đạt 70.944,9 tỷ đồng, tăng 8,45% so với cùng kỳ năm trước và đạt 92,3% so với kế hoạch năm.

- Kim ngạch xuất khẩu tháng 11 ước đạt 224 triệu USD, tăng 0,4% so với tháng trước và tăng 7,5% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng ước đạt 2.613 triệu USD, tăng 13,2% so với cùng kỳ và vượt 4,5% kế hoạch năm.

- Kim ngạch nhập khẩu tháng 11 ước đạt 252 triệu USD, giảm 49% so với tháng trước và giảm 27% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng ước đạt 4.184 triệu USD, tăng 17,6% so với cùng kỳ năm trước và vượt 13,1% kế hoạch năm.

- Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi tháng 11 ước đạt 493,5 tỷ đồng, giảm 2,78% so với tháng trước và tăng 22,32% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng ước đạt 5.332,8 tỷ đồng, tăng 16,07% so với cùng kỳ năm trước⁵.

d) Đầu tư công

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 của tỉnh là 6.902,869 tỷ đồng (bao gồm chi đầu tư phát triển khác là 104 tỷ đồng), trong đó: Vốn ngân sách địa phương 5.045,015 tỷ đồng⁶, vốn ngân sách Trung ương 1.857,854 tỷ đồng⁷.

Ước đến ngày 30/11/2024 giải ngân khoảng 2.497 tỷ đồng, bằng 36,2% kế hoạch vốn giao, trong đó: Ngân sách địa phương giải ngân 1.975 tỷ đồng (39,1%); ngân sách trung ương giải ngân 522 tỷ đồng (28,1%).

đ) Thu chi ngân sách

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tháng 11 đạt 2.013 tỷ đồng; lũy kế thu 11 tháng đạt 25.650 tỷ đồng, bằng 99,1% so với cùng kỳ năm trước và bằng 100,4% dự toán năm; trong đó, thu nội địa đạt 14.498 tỷ

⁵ Trong đó vận tải hành khách tăng 9,88%; vận tải hàng hóa tăng 7,87%; kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải tăng 46,44%.

⁶ Bao gồm: XDCB tập trung là 2.202,415 tỷ đồng, thu SDĐ là 2.600 tỷ đồng, thu từ XSKT là 112 tỷ đồng và bội chi NSĐP là 130,6 tỷ đồng.

⁷ Bao gồm: Vốn hỗ trợ có mục tiêu theo ngành, lĩnh vực là 1.003,090 tỷ đồng; đầu tư các dự án quan trọng quốc gia, dự án cao tốc, liên kết vùng, đường ven biển, dự án trọng điểm khác là 290 tỷ đồng; CTMTQG là 534,284 tỷ đồng; Vốn nước ngoài là 30,480 tỷ đồng.

đồng⁸, bằng 84,1% so với cùng kỳ và bằng 82,2% dự toán năm; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 11.075 tỷ đồng, tăng 29,4% so với cùng kỳ năm trước và bằng 142,4% dự toán năm.

Chi ngân sách địa phương tháng 11 ước đạt 1.696 tỷ đồng, lũy kế chi 11 tháng ước đạt 11.861 tỷ đồng, bằng 98,1% so với cùng kỳ năm trước và bằng 63,8% dự toán năm.

e) Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

- Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng cấp mới 01 dự án đầu tư với tổng số vốn đăng ký đầu tư 159,9 tỷ đồng (tương đương 6,5 triệu USD). Lũy kế từ đầu năm đến nay có 03 dự án đầu tư nước ngoài được cấp giấy chứng nhận đầu tư; tổng vốn đăng ký 20,61 triệu USD⁹.

- Tình hình đầu tư trong nước: Trong tháng đã chấp thuận nhà đầu tư 03 dự án¹⁰, không cấp mới dự án. Lũy kế từ đầu năm đến nay, có 05 dự án được cấp chủ trương đầu tư, với tổng vốn đăng ký 3.013 tỷ đồng¹¹.

- Quản lý doanh nghiệp: Số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng là 39 doanh nghiệp¹², giảm 48% so với tháng cùng kỳ năm trước; tổng vốn đăng ký là 180,5 tỷ đồng, giảm 45,4% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 11 tháng, số doanh nghiệp mới thành lập 602 doanh nghiệp¹³, giảm 4,7% so với cùng kỳ; tổng vốn đăng ký 2.978 tỷ đồng, giảm 35,4% so với cùng kỳ, số doanh nghiệp giải thể 132 doanh nghiệp, tăng 22,2% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động là 585 doanh nghiệp, tăng 19,6% so với cùng kỳ; số hồ sơ đăng ký trực tuyến qua cổng Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia là 2.669 hồ sơ, chiếm 70,4% tổng số hồ sơ tiếp nhận và xử lý.

g) Tài nguyên môi trường

Ban hành các Quyết định triển khai thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Luật Đất đai năm 2024¹⁴ và Luật Nhà ở năm 2023¹⁵; Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực trồng trọt thuộc thẩm

⁸ Thu từ nhà máy lọc dầu Dung Quất ước đạt 7.352 tỷ đồng, bằng 73,2% so với cùng kỳ và bằng 89,6% dự toán năm; thu tiền sử dụng đất ước đạt 336 tỷ đồng, bằng 36,8% so với cùng kỳ và bằng 12,9% dự toán năm.

⁹ Nhà máy sản xuất nội thất Jaydee Quảng Ngãi của Công ty TNHH Monster Furniture (Singapore – 13,69 triệu USD); Nhà máy bao bì Hengda Việt Nam tại Quảng Ngãi của Công ty TNHH bao bì Hengda Việt Nam (Trung Quốc - 0,41 triệu USD); Dự án sản xuất Great Honor Việt Nam (Trung Quốc – 6,5 triệu USD).

¹⁰ Khu đô thị phía đông đường Nguyễn Tất Thành, thị xã Đức Phổ; Chợ Thi Phổ kết hợp khu dân cư; Khu dân cư đô thị mới Ba Tơ.

¹¹ Gồm: (1) Khu dân cư Tịnh Long - Tịnh An 1.681 tỷ đồng; (2) KDC kết hợp chỉnh trang đô thị Phú Thiện 119 tỷ đồng; (3) KDC Hòa Bình 399,6 tỷ đồng; (4) Khu đô thị mới phía Tây đường Phạm Văn Đồng 804,57 tỷ đồng; (5) Trung tâm kinh doanh vật liệu xây dựng và trang trí nội thất Đăng Quang 9,79 tỷ đồng.

¹² 01 Công ty Cổ phần, 06 Công ty TNHH, 32 Công ty TNHH một thành viên.

¹³ 41 Công ty Cổ phần, 126 Công ty TNHH, 435 Công ty TNHH một thành viên.

¹⁴ Các Quyết định số: 32/2024/QĐ-UBND; 33/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024; 34/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024; 35/2024/QĐ-UBND ngày 14/10/2024; 37/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024; 38/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024; 48/2024/QĐ-UBND ngày 15/10/2024; 51/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024 của UBND tỉnh.

¹⁵ Các Quyết định: Số 54/2024/QĐ-UBND ngày 31/10/2024; 55/2024/QĐ-UBND ngày 04/11/2024 của UBND tỉnh.

quyền quản lý, giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND cấp huyện¹⁶; Quyết định sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh để tiếp tục áp dụng đến hết ngày 31/12/2025 theo trình tự, thủ tục rút gọn. Cấp Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản; đóng cửa mỏ; khai thác, sử dụng nước dưới đất; tổ chức hội nghị tập huấn nâng cao năng lực của các cán bộ quản lý cấp huyện, cấp xã trong công tác quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh; tiếp tục tăng cường công tác quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo pháp luật về bảo vệ môi trường. Tiếp nhận, giải quyết 27 hồ sơ thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng công trình; phê duyệt cấp giấy chứng nhận là 03 giấy chứng nhận/03 tổ chức/03 hồ sơ với tổng diện tích 3,14 ha; kiểm tra, thẩm định chất lượng các phương án kỹ thuật; bản đồ địa hình; bản đồ địa chính khu đất các công trình đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính khu đất, phục vụ công tác kiểm kê, lập phương án bồi thường, thu hồi đất, giao đất 18 hồ sơ, trong đó đã giải quyết 10 hồ sơ đảm bảo thời gian; 08 hồ sơ đo đạc bản đồ đang trong thời gian thực hiện.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

a) Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục triển khai các hoạt động dạy - học năm học 2024-2025; tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi dành cho giáo viên THCS và THPT cấp tỉnh năm học 2024-2025; Hội thi Giáo dục an toàn giao thông năm 2024; cuộc thi học sinh giỏi giải toán trên máy tính cầm tay cấp tỉnh năm học 2024-2025; tập huấn sử dụng khai vấn trong bồi dưỡng chuyên môn về học thông qua chơi dành cho cán bộ quản lý, giáo viên cấp tiểu học; xây dựng kế hoạch bài học stem dành cho giáo viên cốt cán bậc trung học cơ sở; tổ chức khảo sát online về giải pháp chính sách về lao động nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo trong các cơ sở giáo dục phổ thông trong bối cảnh thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tuyển dụng giáo viên theo chính sách thu hút năm 2024; tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ tại các cơ sở giáo dục và đào tạo; triển khai tài liệu hướng dẫn một số giải pháp cấp thiết tăng cường điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy ở các cơ sở giáo dục.

b) Y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Đẩy mạnh công tác khám, chữa bệnh, thực hiện tốt công tác phân tuyến kỹ thuật tại các tuyến; triển khai các kỹ thuật mới, kỹ thuật cao trong khám và điều trị; tổ chức rà soát, đánh giá tình hình công tác phòng, chống dịch bệnh; quản lý, sử dụng thuốc đúng quy chế, đảm bảo an toàn, hợp lý. Các hoạt động phòng, chống lao tiếp tục được duy trì; số người mắc sốt xuất huyết là 153 ca, tăng gấp 02 lần so với tháng trước; có 208 ca mắc tay chân miệng. Công tác tiêm chủng mở rộng được duy trì thực hiện tại 100% xã, phường, thị trấn, đảm bảo chất lượng, không có tai biến sau tiêm chủng. Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thực phẩm; kiểm tra định kỳ tại các cơ sở sản xuất, kinh

¹⁶ Quyết định số 1265/QĐ-UBND ngày 16/10/2024 của UBND tỉnh.

doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể¹⁷; trong tháng không xảy ra ngộ độc thực phẩm. Công tác truyền thông giáo dục sức khỏe được duy trì thường xuyên bằng nhiều hình thức; triển khai tổ chức vận động hiến máu tình nguyện, được 1.528 đơn vị máu.

c) Lao động, Thương binh và Xã hội

Thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác lao động, việc làm; chính sách xã hội; công tác trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội; bảo trợ xã hội và Giảm nghèo. Tiếp nhận và xử lý 180 hồ sơ cấp giấy phép lao động nước ngoài; chấp thuận 12 doanh nghiệp được sử dụng người lao động nước ngoài. Tiếp nhận 292 hồ sơ người có công, thân nhân người có công với cách mạng; đã giải quyết trước hạn 190 hồ sơ. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác trợ giúp xã hội năm 2024 (đợt II); cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp năm 2024; nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới. Báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2024. Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Công điện số 102/CD-TTg ngày 06/10/2024 về việc đẩy mạnh triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước. Tổ chức tôn vinh, tri ân nhà giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Lễ phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới năm 2024; hướng dẫn và đôn đốc các địa phương triển khai đánh giá, xếp loại xã, phường phù hợp với trẻ em.

d) Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Thẩm định Hồ sơ báo cáo kỹ thuật sửa chữa di tích theo đề nghị của một số địa phương; phát động tham gia Cuộc thi trực tuyến toàn quốc tìm hiểu nội dung cuốn sách "Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc" của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng; tổng kết trao giải và trưng bày bài dự thi đạt giải Cuộc thi Đại sứ Văn hóa đọc tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; tổ chức 12 đêm biểu diễn văn nghệ tuyên truyền với chủ đề "An toàn giao thông".

- Các hoạt động thể dục, thể thao: Tổ chức Hội thi thể thao người cao tuổi tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; cử vận động viên tập trung vào đội tuyển quốc gia tham gia thi đấu giải Vô địch Pencak Silat Châu Á năm 2024.

- Lĩnh vực du lịch: Trong tháng 11, tổng lượt khách ước đạt 70.000 lượt người, giảm 18% so với tháng trước và tăng 25% so với tháng cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng, tổng lượt khách ước đạt 1.319.000 lượt người, tăng 28% so với cùng kỳ năm trước, vượt 1,0% so với kế hoạch năm. Doanh thu tháng 11 ước đạt 69 tỷ đồng, giảm 18% so với tháng trước và tăng 19% so với cùng kỳ năm trước; lũy kế 11 tháng, doanh thu ước đạt 1.285 tỷ đồng, tăng 41% so với cùng kỳ năm trước, vượt 40% so với kế hoạch năm.

đ) Thông tin, truyền thông và Phát thanh truyền hình

Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước

¹⁷ Toàn tỉnh kiểm tra 873 cơ sở thực phẩm, phát hiện vi phạm và nhắc nhở 15 cơ sở.

được duy trì thường xuyên. Ban hành các Kế hoạch: Công tác thông tin đối ngoại và truyền thông chính sách tỉnh Quảng Ngãi năm 2025; tổ chức các cuộc họp báo và gặp mặt báo chí năm 2025 trên địa bàn tỉnh. Quyết định thành lập Tổ theo dõi, xử lý tin giả tỉnh¹⁸; Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Cổng dữ liệu mở tỉnh¹⁹; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu tập trung tỉnh²⁰. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về quản lý nhà nước, chuyển đổi số; chuyển đổi IPv6 các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện; diễn tập thực chiến về an toàn thông tin; thực hiện công tác tự đánh giá chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh năm 2024. Công tác giám sát an toàn thông tin, vận hành SOC, nền tảng phòng, chống mã độc tập trung tỉnh, nền tảng điều phối xử lý sự cố irlab.vn được đảm bảo, không phát hiện sự cố về mất an toàn thông tin mạng.

g) Khoa học và Công nghệ

Theo dõi, quản lý 19 nhiệm vụ khoa học và công nghệ các cấp, gồm: 04 nhiệm vụ cấp bộ, 15 nhiệm vụ cấp tỉnh; tổ chức nghiệm thu 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ²¹; kiểm tra việc tổ chức ứng dụng sau nghiệm thu²²; 01 Hội nghị phổ biến, chuyển giao kết quả²³. Thẩm định công nghệ, thiết bị cho 02 dự án đầu tư trên địa bàn; hướng dẫn 02 tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục về sở hữu công nghiệp; cấp 02 Giấy phép tiến hành công việc bức xạ cho cơ sở đủ điều kiện; tiếp nhận thông báo vận chuyển 01 nguồn phóng xạ đi qua địa bàn tỉnh của 01 đơn vị. Tiếp nhận và xác nhận 06 hồ sơ đăng ký kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu. Tổ chức lớp tập huấn về đo lường hỗ trợ doanh nghiệp; triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng về trồng trọt, chăn nuôi và công nghệ sinh học.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng, an ninh

a) Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Triển khai thực hiện Kết luận thanh tra số 369/KL-TTTP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ trên địa bàn tỉnh²⁴; hướng dẫn việc xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2025 cho Thanh tra sở, huyện, thị xã, thành phố. Trong tháng 11, tiếp tục thực hiện 06 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang²⁵; đồng thời, triển khai 06 cuộc thanh tra theo Kế hoạch

¹⁸ Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 24/10/2024 của UBND tỉnh.

¹⁹ Quyết định số 59/2024/QĐ-UBND ngày 08/11/2024 của UBND tỉnh.

²⁰ Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh.

²¹ Gồm 01 đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh, 01 dự án khoa học và công nghệ thuộc chương trình NTMN do Trung ương quản lý.

²² Đối với Dự án “Ứng dụng khoa học và công nghệ tuyển chọn, nhân giống và phát triển chăn nuôi gà thả đồi an toàn tại huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi”.

²³ Đối với Đề tài “Nghiên cứu ứng dụng đồng bộ các giải pháp khoa học và công nghệ phục vụ sản xuất, bảo quản và chế biến tôm Lý Sơn bền vững theo chuỗi giá trị”.

²⁴ Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện; Quyết định thành lập Tổ công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kết luận thanh tra của Tổng Thanh tra Chính phủ.

²⁵ Kết quả: Đã ban hành 04 Kết luận thanh tra của 03 cuộc thanh tra; 02 cuộc đang dự thảo kết luận và 06 cuộc đang thanh tra trực tiếp; 01 cuộc thanh tra chuẩn bị công bố Quyết định thanh tra.

năm 2024; lũy kế 11 tháng, đã thực hiện 218 cuộc thanh tra, kiểm tra²⁶, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các Kết luận thanh tra còn tồn đọng để kịp thời có biện pháp khắc phục, tổ chức thực hiện dứt điểm; thể chế hóa các quy định của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; thanh tra một số dự án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Trong tháng 11, các cơ quan hành chính và lãnh đạo tiếp 25 lượt/25 người/25 vụ việc²⁷; có 01 đoàn đông người phát sinh đến Trụ sở Tiếp công dân tỉnh²⁸; lũy kế 11 tháng năm 2024, các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp 3.961 lượt/4.427 người/3.804 vụ việc; trong đó, có 26 lượt đoàn đông người của 17 vụ việc phát sinh đến nơi tiếp công dân của các cấp, các ngành. Trong tháng, tiếp nhận 206 đơn, trong đó có 96 đơn đủ điều kiện xử lý²⁹; lũy kế 11 tháng, tiếp nhận, xử lý 8.946 đơn, trong đó có 7.275 đơn đủ điều kiện xử lý³⁰.

b) Công tác Tư pháp

Thực hiện thẩm định 10 lượt văn bản quy phạm; kiểm tra 28 văn bản quy phạm pháp luật; thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 09 văn bản quy phạm sau khi ban hành; các sở ngành thực hiện tự kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước về y tế, công thương, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, tài chính, ngân sách,... Kịp thời triển khai, hướng dẫn, thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và nhiệm vụ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tổ chức hội nghị tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật và 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật quyền con người năm 2024. Tiếp nhận và chuyển xác minh 832 trường hợp yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp, trong đó có 759 hồ sơ trực tuyến, đạt tỷ lệ 91,2%; cấp phiếu lý lịch tư pháp cho công dân với 783 trường hợp; lập 55 bản lý lịch tư pháp.

c) Công tác Nội vụ

Phê duyệt bổ sung danh sách đối tượng tinh giản biên chế năm 2024³¹; ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của một số cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Công tác bổ nhiệm, tuyển dụng, chuyển chuyên, giao phụ trách, điều hành, quyết định nghỉ hưu, thôi việc,... được thực hiện thường xuyên, kịp thời. Công tác đào tạo, bồi dưỡng tiếp tục thực hiện theo kế hoạch. Triển khai việc đánh giá, xếp loại chất lượng năm 2024; đánh giá nhân sự đại hội đảng năm 2024. Trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về sắp xếp

²⁶ Kết quả đã ban hành kết luận đối với 159 cuộc tại 941 tổ chức, cá nhân.

²⁷ Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh tiếp 21 lượt/21 người/21 vụ việc; Thanh tra tỉnh tiếp 04 lượt/04 người/04 vụ việc.

²⁸ 06 công dân là người nhà ông Ngô Văn Sự, ở xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành yêu cầu giải quyết một số nội dung liên quan đến việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

²⁹ Gồm: 28 đơn khiếu nại, 07 đơn tố cáo, 61 đơn kiến nghị, phản ánh.

³⁰ Gồm: 753 đơn khiếu nại, 228 đơn tố cáo, 6.294 đơn kiến nghị, phản ánh.

³¹ Gồm: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND huyện Minh Long.

đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023-2025³². Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, thi đua, khen thưởng được thực hiện đầy đủ, đúng quy định; ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch tổ chức thực hiện Đợt thi đua cao điểm "500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc".

d) Công tác Ngoại vụ

Trong tháng 11, có 05 đoàn với 33 lượt cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) đi nước ngoài về việc công; tính chung từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh có 21 đoàn với 139 lượt CBCCVC được cấp có thẩm quyền cử đi công tác, bồi dưỡng ngắn hạn ở nước ngoài. Hướng dẫn, quản lý 04 đoàn với 29 người nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh, tính chung trong 11 tháng, có 62 đoàn với 445 lượt người nước ngoài. Các hoạt động đối ngoại, xúc tiến nước ngoài được tổ chức sôi nổi, bằng nhiều hình thức. Trong tháng 11, toàn tỉnh không có tàu và ngư dân bị ngăn cản, lấy tài sản; lũy kế trong 11 tháng, toàn tỉnh có 12 tàu và 108 ngư dân bị ngăn cản, lấy tài sản; 13 tàu và 109 ngư dân bị nước ngoài bắt giữ; Tỉnh đã phối hợp với các cơ quan chức năng đề nghị có biện pháp can thiệp, bảo hộ ngư dân, tàu thuyền của tỉnh và sớm đưa ngư dân về nước; đến nay đã về nước 51 ngư dân.

đ) Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường công tác tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông, thông tin mạng. Thực hiện kịp thời, hiệu quả công tác phòng ngừa tội phạm; giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, kết hợp với đấu tranh triệt phá, điều tra, xử lý các vụ việc phức tạp. Chỉ đạo triển khai tài liệu hướng dẫn một số giải pháp cấp thiết tăng cường điều kiện an toàn PCCC đối với nhà ở nhiều tầng, nhiều căn hộ, nhà ở riêng lẻ kết hợp sản xuất kinh doanh. Trong tháng 11, toàn tỉnh đã xảy ra 30 vụ tai nạn giao thông, làm chết 14 người, bị thương 33 người, thiệt hại tài sản khoảng 101 triệu đồng (không tăng, không giảm số vụ, giảm 04 người chết, tăng 06 người bị thương so với cùng kỳ).

Tóm lại: Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 11 đạt được một số kết quả tích cực trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, cụ thể: Chỉ số sản xuất công nghiệp trong tháng 11 tăng so với tháng trước và tăng khá so với cùng kỳ; trong 11 tháng năm 2024, kim ngạch xuất, nhập khẩu, doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đều tăng so với cùng kỳ năm trước; sản xuất nông nghiệp ổn định, sản lượng thủy sản tăng; giá cả nhìn chung tương đối bình ổn, không xảy ra hiện tượng khan hiếm hàng hóa, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân. Tập trung triển khai thực hiện Kết luận thanh tra số 369/KL-TTTP ngày 01/10/2024 của Tổng Thanh tra Chính phủ trên địa bàn

³² Nghị quyết số 1279/NQ-UBTVQH15 ngày 14/11/2024.

tỉnh; tổ chức tôn vinh, tri ân nhà giáo nhân ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Lễ phát động Tháng hành động vì bình đẳng giới năm 2024. Công tác kiểm tra, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được thực hiện tốt; các hoạt động văn hóa, thể thao được tổ chức sôi nổi, nhu cầu vui chơi, giải trí của người dân tăng cao; công tác an sinh, phúc lợi xã hội được các cấp, các ngành thực hiện kịp thời, hiệu quả. Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số được quan tâm đẩy mạnh. Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo; triển khai thực hiện công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế, khó khăn như: Nguồn thu tiền sử dụng đất đạt rất thấp; số lượng doanh nghiệp thành lập mới trong tháng 11 giảm so với cùng kỳ; công tác giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh chưa đạt theo kế hoạch của tỉnh đề ra chủ yếu là do công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng ở một số địa phương không tiến triển;...

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG THÁNG 12 NĂM 2024

Trong tháng cuối năm 2024, với khối lượng công việc còn nhiều và phát sinh mới, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tập trung tối đa nguồn lực, quyết tâm thực hiện đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra; trong đó tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Nhiệm vụ chung

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện các nội dung theo chỉ đạo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại Kết luận số 1865-KL/BCS ngày 26/11/2024.

b) Hoàn thành tất cả các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, các nhiệm vụ trong Chương trình công tác của UBND tỉnh năm 2024, Quý IV/2024 và các nhiệm vụ phát sinh đảm bảo tiến độ, chất lượng nội dung theo yêu cầu.

c) Tập trung nghiên cứu, xây dựng, kịp thời ban hành chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh năm 2025 của từng ngành, lĩnh vực, địa phương trên cơ sở bám sát Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh và các văn bản chỉ đạo triển khai của UBND tỉnh, đảm bảo việc triển khai thực hiện đem lại kết quả thực chất, tạo sự chuyển biến rõ nét và thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của từng ngành, lĩnh vực, địa phương; phấn đấu cùng cả tỉnh thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, lập thành tích chào mừng Đại hội Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XXI.

d) Kịp thời xây dựng, tham mưu ban hành Chương trình công tác của UBND tỉnh và chủ động xây dựng, ban hành Chương trình công tác của từng cơ quan, đơn

vị, địa phương trong năm 2025 thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, theo từng mốc thời gian và gắn với từng công việc cụ thể của từng tháng, quý, năm trên cơ sở bám sát nhiệm vụ của cơ quan cấp trên và thường xuyên rà soát, kiểm tra việc thực hiện, đảm bảo không trễ hạn và bỏ sót nhiệm vụ.

đ) Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp thu ngân sách nhà nước, chống thất thu; chi ngân sách nhà nước bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả.

e) Tiếp tục tập trung giải quyết dứt điểm các dự án tồn đọng, dừng thi công, khẩn trương triển khai, hoàn thành, đưa vào sử dụng chống lãng phí, thất thoát theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 08/8/2024, Công điện số 104/CĐ-TTg ngày 08/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2024. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện có hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

g) Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

h) Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung theo kết luận thanh tra, kiểm tra của các cơ quan Trung ương và các văn bản triển khai UBND tỉnh có liên quan trong thời gian qua.

i) Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các Chỉ thị: Số 08/CT-UBND ngày 26/6/2024 và số 11/CT-UBND ngày 11/9/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về chủ động ứng phó các tình huống thiên tai trong mùa mưa, bão năm 2024 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Một số nhiệm vụ cụ thể cần khẩn trương thực hiện

a) Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung nghiên cứu, xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản: *(1) Quyết định về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển KTXH năm 2025; (2) Kế hoạch hành động thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2025; (3) Chỉ thị về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025; (4) Chỉ thị về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2025 và chi ngân sách địa phương; (5) Chỉ thị về thực hiện hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh năm 2025; (6) Kế hoạch về tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2024;...* nhằm triển khai thực hiện hiệu quả các Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, vốn đầu tư công và dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn tỉnh bám sát Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh.

b) Ban Quản lý KKT Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi:

- Khẩn trương rà soát, hoàn thiện 05 Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 còn lại trình thẩm định, phê duyệt.

- Tích cực phối hợp và chủ động đề nghị UBND huyện Bình Sơn, các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung giải quyết những khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với các dự án: Khu đô thị công nghiệp Dung Quất; Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát - Dung Quất 2; Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng Khu công nghiệp VSIP II Quảng Ngãi (giai đoạn 1); các dự án tại Trung tâm điện khí Dung Quất và các dự án đầu tư ngoài ngân sách có quy mô, tính lan tỏa lớn trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát hoàn thiện hồ sơ, đảm bảo việc thực hiện các nội dung có liên quan đến dự án Khu liên hợp xử lý chất thải tổng hợp Dung Quất theo quy định và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 5947/UBND-KTN ngày 05/11/2024.

c) Sở Công Thương:

- Chủ động nắm chắc tình hình thị trường, cung cầu, giá cả hàng hóa để có giải pháp phù hợp nhằm ổn định thị trường, bảo đảm nguồn cung vào dịp cuối năm 2024 và Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025.

- Tiếp tục tích cực phối hợp với Bộ Công Thương xây dựng hoàn thiện và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng Trung tâm lọc, hoá dầu và năng lượng quốc gia tại Khu kinh tế Dung Quất trong năm 2024.

d) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Tiếp tục tham mưu triển khai Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành liên quan đến nhiệm vụ định giá đất, tài chính đất đai; chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện các nội dung dự thảo trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh trong tháng 12/2024 để tiếp tục áp dụng đến hết ngày 31/12/2025.

- Khẩn trương thẩm định Hồ sơ Kế hoạch sử dụng đất 2025 cấp huyện đối với các huyện đã nộp đủ Hồ sơ theo quy định, trình cấp thẩm quyền duyệt trước 31/12/2024.

đ) Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp khẩn trương trình các văn bản quy phạm còn lại thuộc thẩm quyền của tỉnh triển khai Luật Nhà ở năm 2023, nhất là dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, dự thảo Quyết định của UBND tỉnh xác định cụ thể những khu vực được thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất dưới hình thức phân lô, bán nền cho người dân tự xây dựng nhà ở.

- Rà soát, tham mưu, trình cấp có thẩm quyền xem xét, cho chủ trương điều chỉnh, cập nhật, bổ sung Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định của Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở (đã có hiệu lực từ ngày 01/8/2024).

e) Sở Giao thông vận tải: Tập trung xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật Đường bộ năm 2024 và Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024; Kế hoạch hoặc chỉ đạo thực hiện các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, giảm thiểu tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội Xuân 2025.

g) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chủ động thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024; kiểm tra Phương án ứng phó thiên tai của các địa phương, đơn vị năm 2024 trên địa bàn tỉnh; tập trung triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp phòng, chống IUU, phòng, chống bệnh gia súc, gia cầm; triển khai gieo sạ lúa vụ Đông Xuân 2024-2025.

- Khẩn trương tham mưu ban hành văn bản thẩm quyền của tỉnh triển khai Luật Lâm nghiệp và các Nghị định 58/2024/NĐ-CP, 140/2024/NĐ-CP của Chính phủ: Quy định khung giá rừng, quy định thẩm quyền thanh lý rừng trồng, quy định mức hỗ trợ tiền ăn cho người được điều động, huy động trực tiếp chữa cháy rừng và phục vụ chữa cháy rừng, triển khai thực hiện đầy đủ các chính sách đầu tư, hỗ trợ trong lâm nghiệp; đồng thời rà soát, tham mưu xử lý các văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành; tham mưu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch Lâm nghiệp quốc gia trên địa bàn tỉnh.

h) Sở Nội vụ: Tham mưu Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh công bố kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính năm 2024 đối với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện; tham mưu chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2024 theo yêu cầu của Bộ Nội vụ và sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023 - 2025.

k) Sở Giáo dục và Đào tạo: Hướng dẫn sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2024-2025; tham mưu tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 12, Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2024-2025.

l) Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Tập trung triển khai thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai thi hành Luật Bảo hiểm xã hội trên địa bàn

tỉnh; rà soát, đánh giá việc thực hiện chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, đề xuất chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030; tổ chức thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, lao động, việc làm, nhất là các đối tượng người có công, người nghèo, đối tượng xã hội.

m) Sở Y tế: Tập trung thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, y tế dự phòng; tăng cường công tác phòng, chống bệnh sởi, bảo đảm thuốc, vật tư y tế phục vụ khám, chữa bệnh và cho công tác phòng chống bão lụt năm 2024; tăng cường công tác kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

n) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Tiếp tục giải trình, bổ sung hoàn thiện theo yêu cầu của Trung ương về Đề án phát triển huyện đảo Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi thành trung tâm du lịch biển - đảo; chuẩn bị các điều kiện tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân năm 2025, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

o) Sở Thông tin và Truyền thông: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Chiến lược/kế hoạch dữ liệu số tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch tổ chức gặp mặt báo chí nhân dịp Tết Nguyên đán Ất Ty năm 2025.

p) Thanh tra tỉnh: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2025 của tỉnh; tập trung rà soát, theo dõi, thực hiện nhiệm vụ Tổ công tác chỉ đạo thực hiện Kết luận thanh tra của Tổng Thanh tra Chính phủ.

q) Công an tỉnh: Tham mưu triển khai toàn diện các nhiệm vụ liên quan đến Đề án 06 trong năm 2025; tập trung chỉ đạo bảo đảm an ninh trật tự và trật tự an toàn giao thông; phòng chống và xử lý nghiêm các loại tội phạm, không để xảy ra các điểm nóng trên địa bàn, đặt biệt là trong các dịp Lễ, Tết Nguyên đán năm 2025 và các sự kiện lớn của đất nước.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTHh377.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Tuấn

PHỤ LỤC
MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU THÁNG 11 NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số 308/BC-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2024
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Ước TH tháng 11/2024	Lũy kế 11 tháng đầu năm 2024	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2023	% TH lũy kế so với KH năm 2024
1. Nông nghiệp						
Lúa mùa	Ha		1.293,2		101,1	
2. Thủy sản						
- Sản lượng thủy sản khai thác	Tấn	265.000	14.447,04	263.421,5	101,8	99,4
- Sản lượng thủy sản nuôi trồng	Tấn	10.913	1.403	8.465,1	97,8	77,6
3. Công nghiệp						
* Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp	%	102,3	101,78		99,23	
* Một số sản phẩm chủ yếu:						
- Thủy sản chế biến	Tấn	12.000	875	10.564	102,3	88,0
- Bánh kẹo các loại	Tấn	13.000	1.004	9.648	99,6	74,2
- Sữa các loại trên địa bàn tỉnh	1.000 lít	65.000	4.300	58.763	105,5	90,4
- Bia các loại	1.000 lít	220.000	20.269	211.575	107,6	96,2
- Nước khoáng	1.000 lít	130.000	8.900	100.496	101,1	77,3
- Sản phẩm lọc dầu	Tấn	6.100.000	580.829	5.993.307	88,7	98,3
- Phân bón	Tấn	32.000	3.250	32.139	101,0	100,4
- Gạch nung các loại	1.000 viên	460.000	29.075	328.734	91,0	71,5
- Đá xây dựng các loại	1.000 m ³	16.000	129,89	1.580	106,8	9,9
- Tinh bột mỳ trên địa bàn tỉnh	Tấn	60.000	5.978	43.488	105,1	72,5
- Sản phẩm may mặc	1.000 chiếc	17.000	1.363	14.246	100,2	83,8
- Điện sản xuất	Triệu kw/h	2.050	195,7	1.495,2	85,0	72,9
- Điện thương phẩm	Triệu kw/h	2.200	214,76	2.347,71	112,6	106,7
- Nước máy thương phẩm	1.000 m ³	18.000	1.537	16.931	109,1	94,1
- Dăm gỗ nguyên liệu giấy	Tấn	700.000	61.442	543.428	108,1	77,6
- Cuộn cảm	1.000 cái	90.000	5.390	61.154	92,3	67,9
- Giày da các loại	1.000 đôi	14.500	1.314	14.026	125,5	96,7
- Sợi bông	Tấn	45.000	4.842	52.152	132,4	115,9
- Thép xây dựng	1.000 tấn	5.474	470	4.787	120,3	87,4
4. Thương mại						
- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	76.822	6.550	70.944	108,4	92,3
- Kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	2.500	224	2.613	113,2	104,5
* Mặt hàng XK chủ yếu						
+ Thủy sản	"	28	3,82	31,20	116,9	111,4
+ Tinh bột mỳ	"	165	9,42	127,28	92,8	77,1
+ Đồ gỗ	"	5	0,05	4,81	114,0	96,2
+ Dăm gỗ nguyên liệu giấy	"	170	9,91	105,36	79,9	62,0
+ May mặc	"	120	13,15	99,47	92,2	82,9

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Ước TH tháng 11/2024	Lũy kế 11 tháng đầu năm 2024	% TH lũy kế so với cùng kỳ 2023	% TH lũy kế so với KH năm 2024
+ Hàng thực phẩm chế biến	Triệu USD	5	0,48	5,26	111,5	105,1
+ Sản phẩm cơ khí	"	157	20,00	185,87	124,3	118,4
+ Dầu FO	"	90	5,58	57,56	76,8	64,0
+ Sợi, sợi dệt các loại, vải	"	170	14,14	167,32	123,5	98,4
+ Giấy da các loại	"	190	21,85	207,55	121,9	109,2
+ Thép	"	900	58,00	1.002,39	114,9	111,4
+ Hàng hoá khác (cuộn cảm, thiết bị, hệ thống điều phối khí xả, bọc đệm ghế, đệm lò xo, bộ phận của ghế, bộ dây điện, bộ dây nguồn, nệm mút)	"	500	67,94	618,83	125,5	123,8
- Kim ngạch nhập khẩu	Triệu USD	3.700	252	4.185	117,6	113,1
* Mặt hàng NK chủ yếu						
+ Máy móc, phụ tùng thay thế	"	125	7,07	132,76	113,2	106,2
+ Sắt thép	"	1.760	156,40	2.385,56	136,3	135,5
+ Dầu thô	"	1.300	35,40	1.076,65	87,3	82,8
+ Vải và nguyên phụ liệu may mặc	"	330	31,60	393,60	128,4	119,3
+ Bông các loại	"	143	14,73	140,87	127,9	98,5
+ Nguyên liệu, hương liệu, vật liệu sản xuất bia, sữa, bánh kẹo	"	8	0,40	5,32	27,7	66,6
+ Khác	"	34	6,20	49,82	247,6	146,5
5. Thu - Chi ngân sách						
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	25.551	2.013,48	25.650,54	99,1	100,4
Trong đó: - Thu nội địa	"	17.640	1.335,64	14.498,49	84,1	82,2
+ Trg đó: Thu từ NM lọc dầu	"	8.205	738,29	7.352,65	73,2	89,6
- Thu hoạt động XNK	"	7.780	666,37	11.075,66	129,4	142,4
- Tổng chi ngân sách địa phương	"	18.595	1.696,34	11.861,25	98,1	63,8